

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG LÁT  
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST  
Ngày 15/8/2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Lan và Ông Lê Văn Phía

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Chữ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:**  
Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 18/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Đ**; sinh năm 1997 tại huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ (đã chết) và bà Vi Thị N (đã chết); bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

- Nhân thân: Năm 2017, bị Toà án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2023, chuyển tạm giam ngày 12/6/2023 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Ngọc Khang – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- **Người làm chứng:** Anh Đinh Công K, sinh năm 1982

Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Đinh Công N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 03/6/2023 tổ công tác Công an huyện Mường Lát phối hợp với Công an xã Trung Lý, huyện Mường Lát; Công an xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát và Đoàn biên phòng Trung Lý – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa tiến hành rà soát, phục vụ chuyển hoá địa bàn tại xã T, huyện M. Khi tổ công tác đi đến bản L, xã T, huyện M thì phát hiện Lò Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy đang đi ngoài đường có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu Đ đứng lại để kiểm tra. Khi thấy tổ công tác đến Đ đã lấy tay móc trong ví ra 01 (một) gói nilon màu trắng thả xuống đất nơi Đ đang đứng nhưng bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu Đ nhặt lên để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong gói nilon màu trắng là một mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá bọc 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong gói nilon màu hồng chứa các cục bột màu trắng ngà, Lò Văn Đ khai nhận là ma túy Heroine của Đ cất giấu để sử dụng.

Về nguồn gốc số ma túy, Lò Văn Đ khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 02/6/2023 sau khi đi tắm suối ở bản C, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa thì Đ đi bộ một mình lên bản T, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến bản T, xã T, huyện M, Đ có gặp một người đàn ông lạ mặt (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ người này) đang đi bộ trên đường trong bản T. Đ có hỏi mua ma túy Heroine và được người đàn ông này đồng ý bán cho Đ 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine với giá tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Đ cầm trên tay mang về nhà để sử dụng; khi về đến nhà Đ mở gói ma túy vừa mua được ra lấy một ít Heroine ra sử dụng, số ma túy còn lại Đ gói lại trong 01 (một) gói nilon màu trắng kể đến là lớp giấy bạc của bao thuốc lá tiếp đến là lớp nilon màu hồng và sau đó cất giấu toàn bộ số ma túy trên trong chiếc ví màu đen, sau đó cất giấu trên giường ngủ. Đến khoảng 18 giờ ngày 03/6/2023 Đ đi bộ từ nhà đến nhà em rể là Lộc Văn H tại bản L, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa để chơi và có mang theo chiếc ví bên trong có ma túy mà Đ đang cất giấu, khi đi đến nhà em và đang đứng trước cửa vào nhà thì nhìn thấy lực lượng Công an huyện Mường Lát đến, do lo sợ Đ đã lấy gói ma túy đang cất giấu trong ví thả xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 2164/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Các cục bột màu trắng ngà của phong bì mặt trước có ghi “tang vật thu giữ của Lò Văn Đ” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,124g (không phải một hai bốn gam) loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Văn

Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đóng giáp lai và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng, hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-ML ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Lò Văn Đạt về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử phạt bị cáo từ 14 đến 16 tháng tù.

Quá trình điều tra xác định bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định, không có tài sản cá nhân có giá trị nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Văn Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đóng giáp lai và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện bị cáo đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong luận cứ bào chữa gửi Hội đồng xét xử, người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với tội danh và tình tiết giảm nhẹ mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện chỉ nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân do bị cáo thiếu làm chủ, dễ bản thân sa vào tệ nạn xã hội nên mua ma túy với mục đích để sử dụng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn nhận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 03/6/2023, tổ công tác của Công an huyện Mường Lát, Công an xã Trung Lý, huyện Mường Lát, Công an xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát và Đoàn biên phòng Trung Lý – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hoá đã phát hiện Lò Văn Đ có hành vi thả xuống đất nơi Đ đang đứng một gói nilon màu trắng, qua kiểm tra phát hiện bên trong gói nilon màu trắng là một mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá bọc 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong gói nilon màu hồng chứa các cục bột màu trắng ngà. Tại bản kết luận giám định số: 2164/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục bột màu trắng ngà của phong bì mặt trước có ghi “tang vật thu giữ của Lò Văn Đạt” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,124g (không phải một hai bốn gam) loại: Heroine. Đây là số ma túy còn lại trong số ma túy Đ đã mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 02/6/2023 tại bản Tà Cóm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát với giá tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) sau khi sử dụng tại nhà, số còn lại Đ cất giấu vào ví da để sử dụng.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy là Heroine với tổng khối lượng là trên 0,1g và dưới 05g với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

**[3].** Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng do những tác hại xấu

đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác; nhưng để thoả mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật Hình sự.

**[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.**

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là người nghiện ma túy và có nhân thân xấu. Năm 2017, bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích, tuy nhiên việc bị cáo đã bị Tòa án xét xử, áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc nhưng bị cáo không coi đó là cơ hội, bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân mà tiếp tục sa vào tệ nạn xã hội và thực hiện hành vi phạm tội thể hiện việc bị cáo không có khả năng tự cải tạo vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, lao động trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

**[5]. Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, lao động trông rọt không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[6]. Về vật chứng.**

- Đối với vật chứng là 01 (một) phong bì niêm phong toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 ví da màu đen đã qua sử dụng là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

**[7]. Về án phí:**

Bị cáo là người dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/6/2023.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có ghi vụ Lò Văn Đ, CA Mường Lát TC54 (05/6/2023), mặt sau được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Mường Lát;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát;
- UBND xã T, huyện M;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa**

**Lê Văn Minh**